TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

Bản án số:142/2017/ HNGĐ-ST
Ngày 05 tháng 7 năm 2017
(V/v Ly hôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trịnh Văn Điệp
2. Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 98/2017/HNGĐ-ST, ngày 27 tháng 02 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2017/QĐXXST-HN ngày 29 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Bà Phạm Kim L, sinh năm 1994 (có mặt)
Trú tại: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.
2. Bị đơn: Ông Phan Chí L, sinh năm 1993 (vắng mặt)
Trú tại: Ấp 4, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Về hôn nhân: Ông Phan Chí L và bà Phạm Kim L chung sống với nhau từ ngày 12 tháng 11 năm 2016, hôn nhân tự nguyện, nhưng không có đăng ký kết hôn.

Nguyên nhân bà Phạm Kim L yêu cầu ly hôn là do giữa bà Phạm Kim L, ông Phan Chi L tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, chồng không quan tâm lo lắng đến cuộc cuộc sống gia đình. Bà Phạm Kim L yêu cầu ly hôn Phan Chí L. Ông Phan Chí L đã được mời hòa giải, xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt.

* Về con chung: Trong thời gian chung sống ông Phan Chí L và bà Phạm Kim L không có con chung.

* Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Kim L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phan Chí L đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ vào các ngày 14 tháng 6 năm 2017 và ngày 05 tháng 7 năm 2017 nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vắng mặt ông Phan Chí L theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Ông Phan Chí L và bà Phạm Kim L chung sống với nhau từ năm 2016, nhưng không có đăng ký kết hôn nên theo quy định tại Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, ông Phan Chí L và bà Phạm Kim L không được công nhận là vợ chồng.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống ông Phan Chí L và bà Phạm Kim L không có con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Kim L xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí: Bà Phạm Kim L phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình. Ông Phan Chí Linh không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, các Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

- Về hôn nhân:

- Không công nhận ông Phan Chí L và bà Phạm Kim L là vợ chồng.

- Về án phí: Bà Phạm Kim L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình. Bà Phạm Kim L có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0006663 ngày 24/02/2017 được chuyển thu đối trừ. Ông Phan Chí L không phải nộp án phí.

Bà Phạm Kim L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phan Chí L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đặng Minh Trung

+Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Cà Mau.
- VKS ND huyện TVT
- Đương sự
- Lưu hồ sơ.